



# CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM CƠ HỘI MỚI CHO NHÀ ĐẦU TƯ

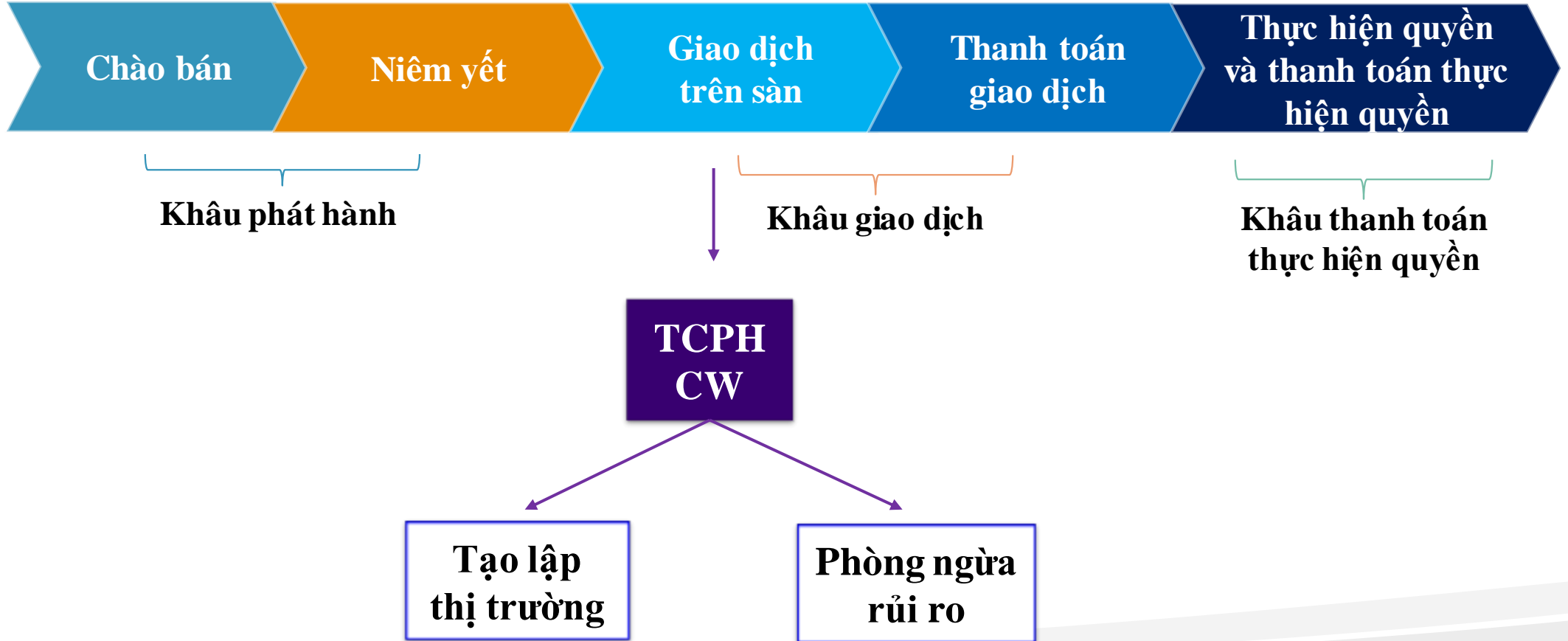
**Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 6 năm 2019**





# PHẦN 1: TỔNG QUAN VỀ CHỨNG QUYỀN

# 1.1 Vòng đời CW



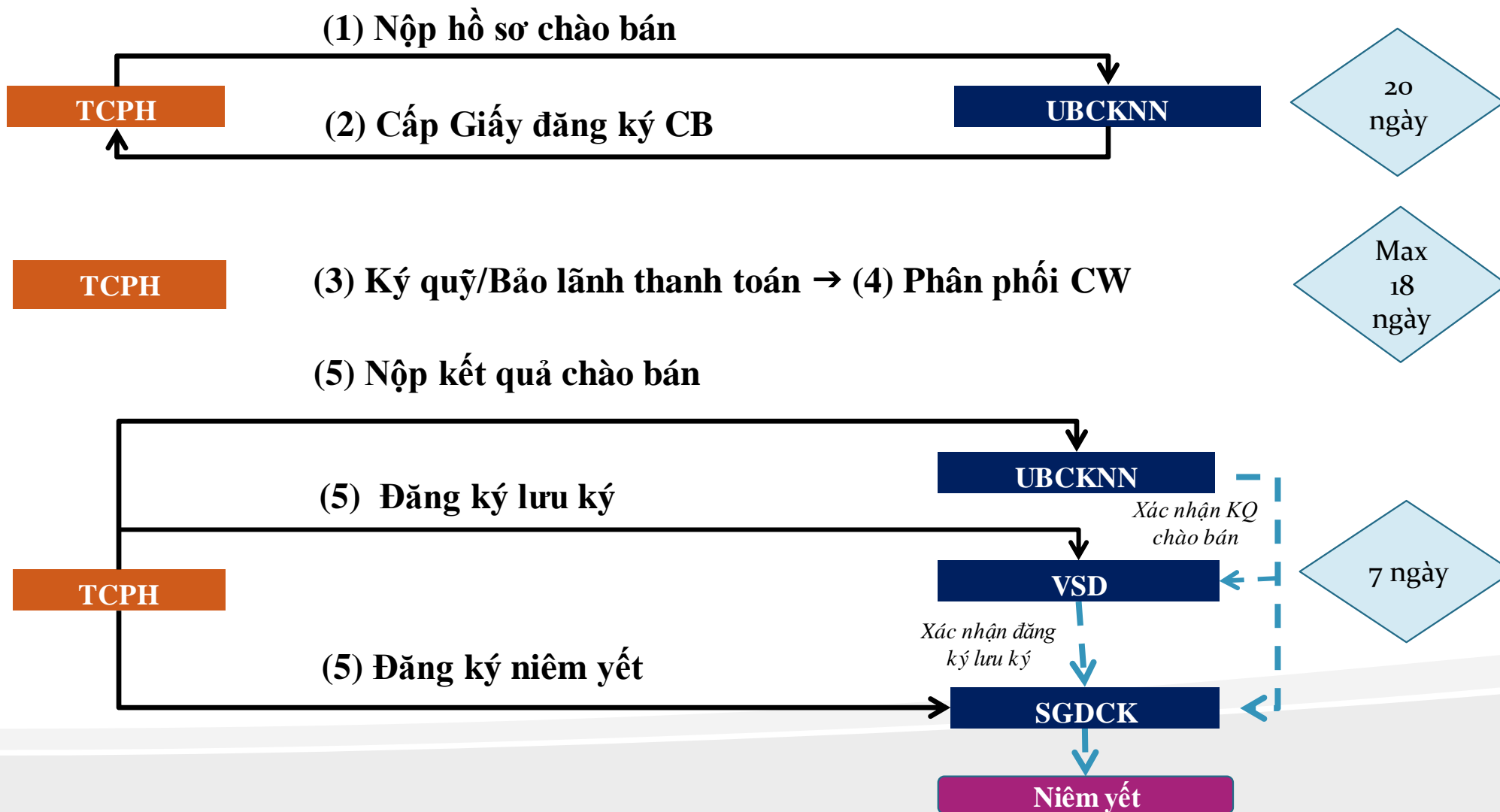
## 1.2 Điều kiện cổ phiếu cơ sở

- Thuộc **VN30, HNX30**
- Giá trị vốn hóa  $\geq$  **5.000** tỷ
- Tổng khối lượng giao dịch  $\geq$  **25%** freefloat bình quân hoặc GTGD hàng ngày  $\geq$  **50** tỷ (trong 6 tháng gần nhất)
- Tỷ lệ freefloat  $\geq$  **20%**
- Thời gian niêm yết  $\geq$  06 tháng
- Có lãi và không có lỗ lũy kế
- Không bị cảnh báo, tạm ngừng giao dịch, hủy niêm yết

## 1.3 Điều kiện tổ chức phát hành

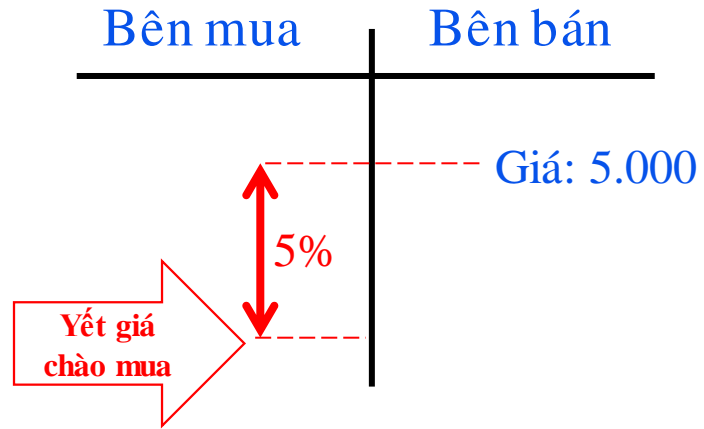
- Vốn điều lệ và CSH  $\geq$  1.000 tỷ đồng
- Không có lỗ lũy kế
- Được cấp phép đủ các nghiệp vụ kinh doanh.
- Không bị cảnh báo, tạm ngừng, đình chỉ hoạt động hoặc trong quá trình hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản
- BCTC kiểm toán không có ý kiến ngoại trừ

## 1.4 Chào bán – niêm yết CW

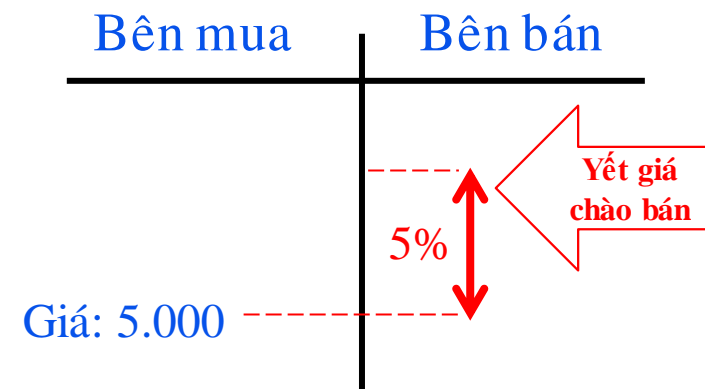


# 1.5 Hoạt động tạo lập thị trường CW

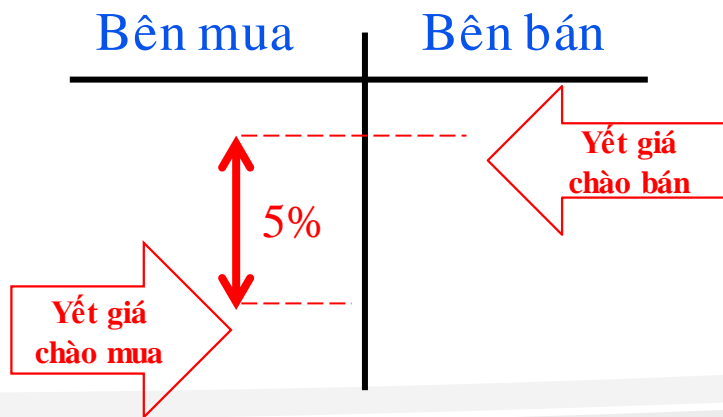
1. Không có lệnh mua



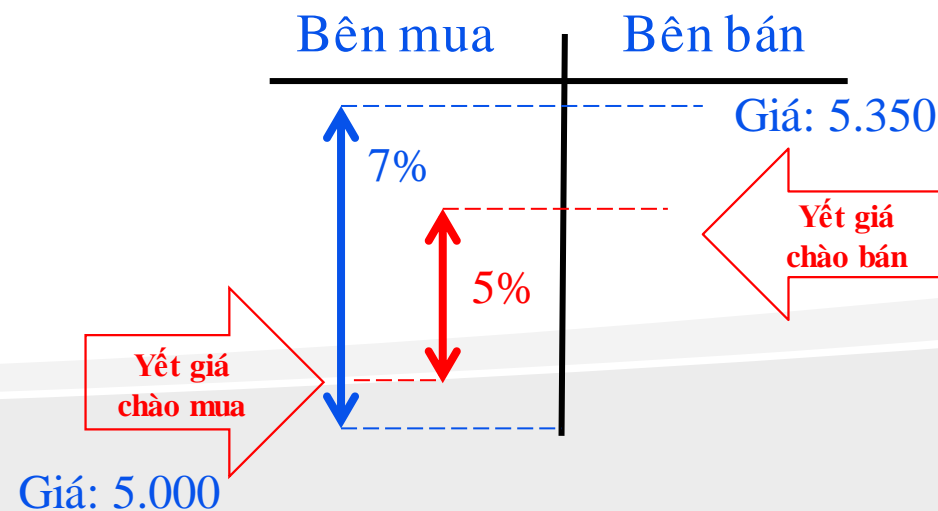
2. Không có lệnh bán



3. Không có lệnh mua và lệnh bán



4.  $\Delta$  giá bên bán và bên mua  $> 5\%$





# PHẦN 2: LỢI ÍCH VÀ RỦI RO CỦA CHỨNG QUYỀN





## 2.1 Lợi ích

Đối với nhà đầu tư:

- Là sản phẩm đòn bẩy cao
- Giải quyết bài toán hết room cho khối ngoại

Đối với CTCK:

- ↑ doanh thu, mở rộng thị phần
- ↑ chất lượng CTCK khi phải thực hiện các nghiệp vụ như PNR, tạo lập thị trường

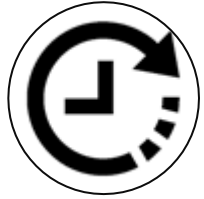
Đối với thị trường:

- Hoàn thiện cấu trúc sản phẩm trên TTCK
- Tăng thanh khoản trên thị trường cơ sở

## 2.2 Rủi ro



**Đòn bẩy cao**



**Vòng đời giới hạn**



**Thời gian đáo hạn**



**Biến động giá cổ phiếu cơ sở**



**Tổ chức phát hành mất khả năng thanh toán**

## 2.2.1 Đòn bẩy

1.000 CW với giá 10.000 đồng/CW  
dựa trên CP XYZ, tỷ lệ 1:1, giá  
thực hiện 100.000đ/cổ phiếu

Đào hạn: giá CP XYZ  
giảm còn 95.000đ/CP

t = 0


t = 1

100 CP XYZ, giá  
100.000đ/cổ phiếu

CW: **-100%**

Cổ phiếu: **-5%**

Đòn bẩy CW tạo mức lỗ **lớn hơn**  
so với việc đầu tư vào CPCS.



## 2.2.2 Vòng đời và thời gian đáo hạn

### Cổ phiếu:

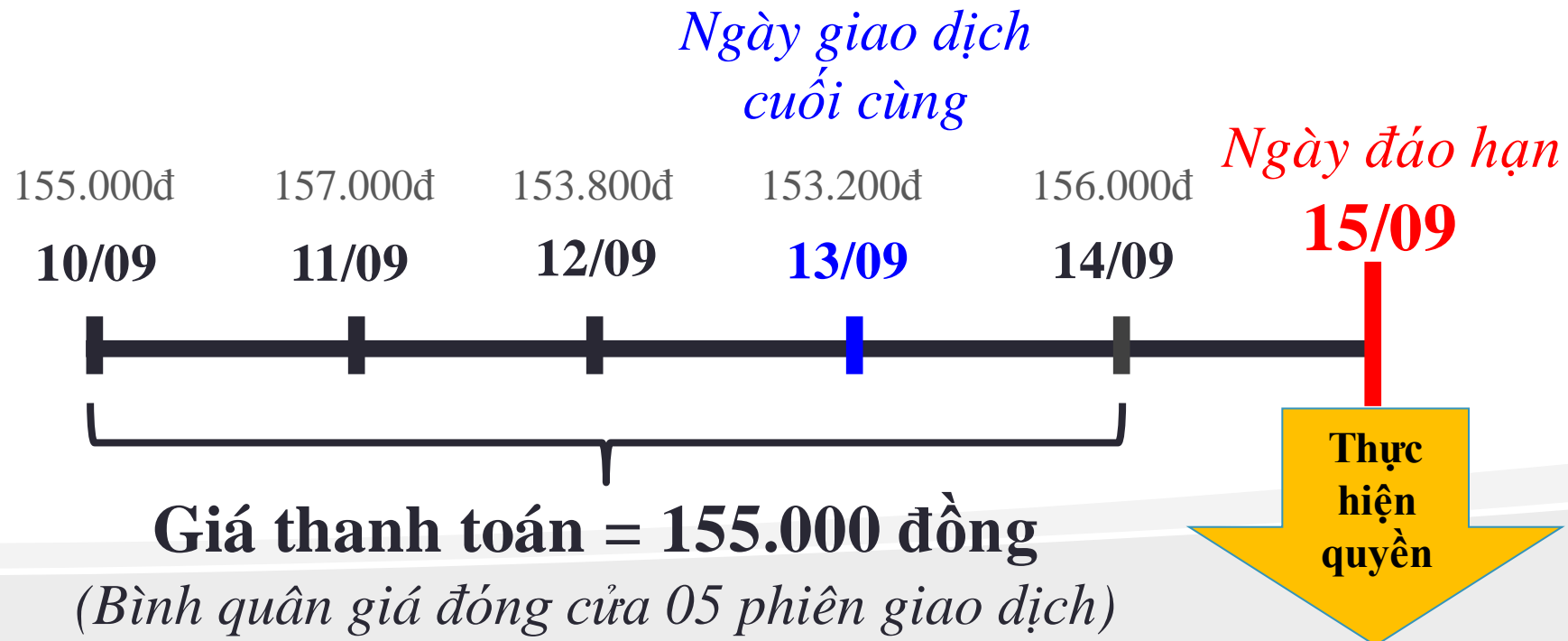
- Vòng đời phụ thuộc vào tình hình hoạt động của công ty.

### Chứng quyền:

- Vòng đời 3 - 24 tháng. Khi CW đáo hạn, CW sẽ bị hủy niêm yết.
- Thời gian là một nhân tố hình thành giá CW. Giá trị CW có thể bị sụt giảm khi CW càng gần đến ngày đáo hạn.

## 2.2.2.1 CW đáo hạn

- Ngày giao dịch cuối cùng: 02 ngày trước ngày đáo hạn.
- Giá thanh toán khi thực hiện quyền: Bình quân giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở trong 05 ngày giao dịch trước ngày đáo hạn.
- Thực hiện quyền khi chứng quyền ở trạng thái có lãi.



## 2.2.2.1 CW đáo hạn (t.t)

- Thuế thu nhập cá nhân:

Thời điểm	Thuế suất
Trước ngày đáo hạn	$0.1\% \times (\text{Giá khớp lệnh CW} \times \text{Số lượng CW})$
Vào ngày đáo hạn	$0.1\% \times (\text{Giá thanh toán của cổ phiếu cơ sở} \times \text{Số lượng CW} / \text{Tỷ lệ chuyển đổi})$
Ví dụ minh họa	<p>Nhà đầu tư mua 100 CW trên ABC, tỷ lệ chuyển đổi 2:1, giá thực hiện 133.000 đồng:</p> <ol style="list-style-type: none"><li>Trước ngày đáo hạn: Bán trên thứ cấp với giá 11.000/CW → Thuế: <math>11.000 \times 100 \times 0.1\% = 1.100 \text{ đồng}</math></li><li>Vào ngày đáo hạn: Giá thanh toán của cổ phiếu cơ sở là 155.000 → Thuế: <math>155.000 \times 100 / 2 \times 0.1\% = 7.750 \text{ đồng}</math></li></ol>

## 2.2.2.1 CW đáo hạn (t.t)

100 CW trên  
ABC  
Tỷ lệ chuyển đổi  
2:1  
Giá thực hiện  
133.000

### Bán CW vào ngày GD cuối cùng (13/09/2018):

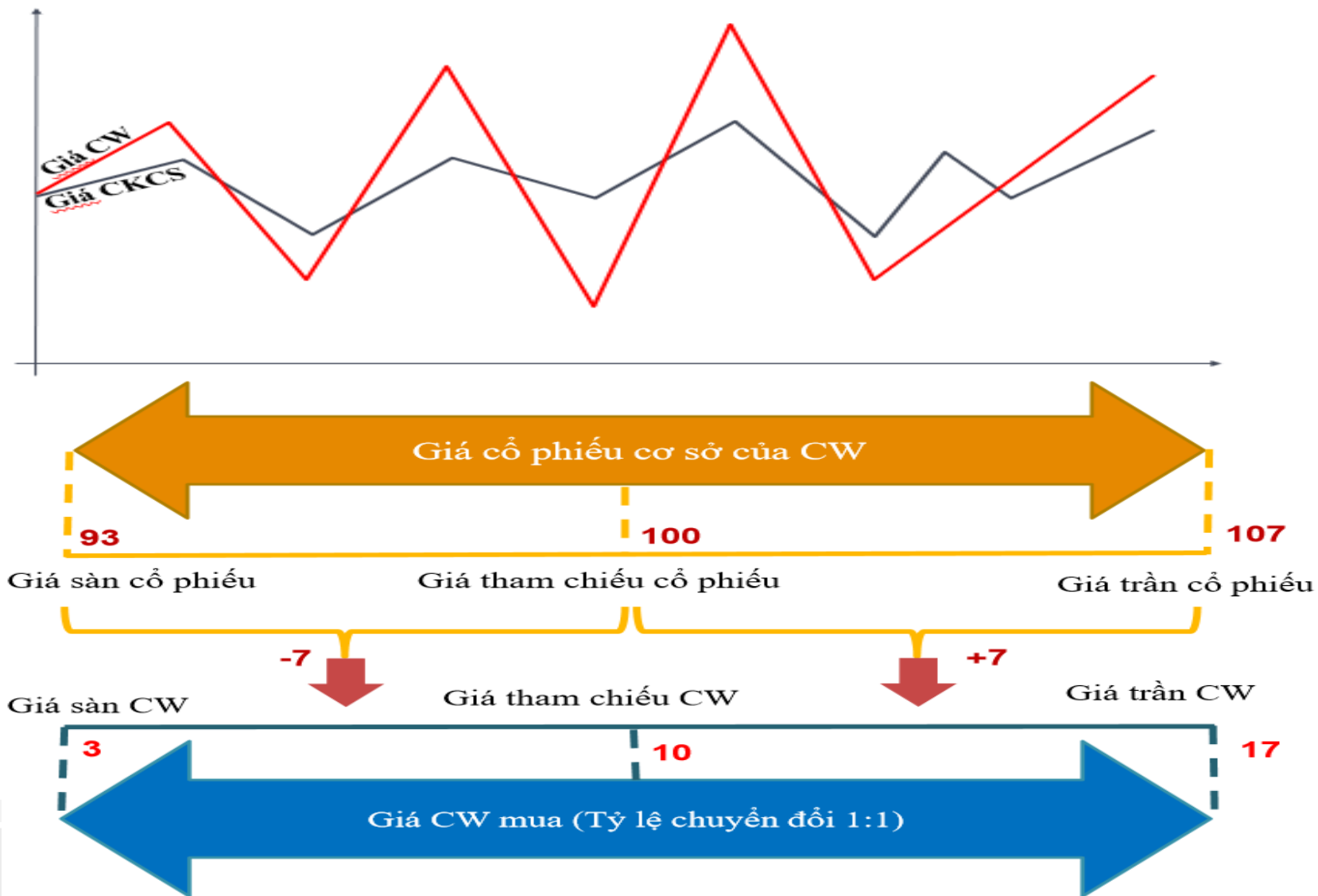
$$\begin{aligned} & \text{Giá trị khớp lệnh CW} - \text{Thuế} \\ & = 1.100.000 - 1.100 \\ & = \mathbf{1.098.900 \text{ đồng}} \end{aligned}$$

### Thực hiện quyền vào ngày đáo hạn (15/09/2018):

$$\begin{aligned} & \frac{(\text{Giá thanh toán cơ sở} - \text{Giá thực hiện CW}) \times \text{Số CW}}{\text{Tỷ lệ chuyển đổi}} - \text{Thuế} \\ & = 1.100.000 - 7.750 \\ & = \mathbf{1.092.250 \text{ đồng}} \end{aligned}$$

**Chênh lệch  
6.650đ  
= Δ Thuế**

## 2.2.3 Rủi ro biến động giá cổ phiếu cơ sở





## 2.2.3 Rủi ro biến động giá cổ phiếu cơ sở (t.t)

### MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ CW




## 2.2.3 Rủi ro biến động giá cổ phiếu cơ sở (t.t)

### Bảng tính giá CW trên website SGDCK TP.HCM



Bảng tính BlackSchole

Giá cổ phiếu hiện tại	<input type="text" value="141700"/>	Đồng
Giá thực hiện quyền	<input type="text" value="133000"/>	Đồng
Thời gian còn lại đến kỳ đáo hạn	<input type="text" value="154"/>	Ngày
Lãi suất phi rủi ro	<input type="text" value="5"/>	%
Độ lệch chuẩn	<input type="text" value="25.5"/>	%
Tỷ lệ chuyển đổi ( n:1 )	<input type="text" value="2"/>	:1
	<input type="button" value="Calculate"/>	
CALL	<input type="text" value="7925.725"/>	Đồng



## 2.2.4 Rủi ro từ tổ chức phát hành

- Ký quỹ 50% tổng giá trị CW phát hành.
- Thực hiện phòng ngừa rủi ro.
- Phát hành CW theo tỷ lệ an toàn tài chính.



# PHẦN 3. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC

### 3.1 Mã chứng quyền

<b>C</b>	<b>U</b>	<b>U</b>	<b>U</b>	<b>Y</b>	<b>Y</b>	<b>R</b>	<b>R</b>
<b>C</b>	Call	Chứng quyền mua					
<b>UUU</b>	Underlying	Mã chứng khoán cơ sở (ABC,..)					
<b>YY</b>	Year	Năm phát hành					
<b>RR</b>	Round	Thứ tự đợt phát hành trong năm của 1 chứng quyền trên cùng 1 tài sản cơ sở					
<b>Ví dụ</b>	<b>CABC1801</b> <b>CABC1802</b>	CW mua trên cổ phiếu ABC phát hành đợt 1 trong năm 2018 CW mua trên cổ phiếu ABC phát hành đợt 2 trong năm 2018					

## 3.2 Các thông tin cần lưu ý

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	Cổ phiếu	ABC, XYZ...
<b>Loại CW</b>	CW mua	Người sở hữu CW mua được quyền mua một số lượng CKCS theo mức giá thực hiện, tại một thời điểm trong tương lai.
<b>Kiểu thực hiện</b>	Kiểu Châu Âu	Chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn CW.
<b>Thanh toán khi thực hiện quyền</b>	Bằng tiền mặt	Khoản tiền chênh lệch giữa Giá thanh toán và Giá thực hiện.
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	Số lượng CW mà nhà đầu tư cần phải có để đổi lấy một CKCS	Khi thực hiện quyền với phương thức tiền mặt, thu nhập nhà đầu tư nhận được trước thuế ứng với 1 CW là: + <b>1</b> : 1 → (Giá thanh toán cơ sở - giá thực hiện) / <b>1</b> + <b>2</b> : 1 → (Giá thanh toán cơ sở - giá thực hiện) / <b>2</b> + <b>10</b> : 1 → (Giá thanh toán cơ sở - giá thực hiện) / <b>10</b>

### 3.3 Điều chỉnh CW

Khi cổ phiếu cơ sở có sự kiện doanh nghiệp:

- Giá chứng quyền: **Không đổi**
- Giá thực hiện & Tỷ lệ chuyển đổi: **Điều chỉnh**

Thời gian	Ngày 03/05	Ngày 04/05: ABC trả cổ tức tiền mặt 2.000 đ
Giá ABC	148.300	146.300
Giá CW trên ABC	5.000 (Không đổi)	
Giá thực hiện	133.000	$133.000 \times (146.300/148.300) \approx 131.206$
Tỷ lệ chuyển đổi	2:1	$2 \times (146.300/148.300) = 1.973$ 1.973 : 1



Thông tin thêm về sản phẩm, xem tại [đây](#)  
Thực hiện giao dịch chứng quyền tại [đây](#)